

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 149/2019/HC-PT

Ngày: 10/4/2019

V/v: Khiếu kiện quyết định hành
chính về quản lý nhà nước trong
lĩnh vực thương binh xã hội, thuộc
trường hợp thu hồi chứng nhận
thương binh

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Đặng An Thanh

2/ Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao
tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Trần Anh Dũng, Kiểm sát viên cao
cấp VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố
Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số
29/2018/TLPT-HC ngày 09/01/2018, về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính
về quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương binh xã hội, thuộc trường hợp thu hồi
chứng nhận thương binh*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 21/2017/HCST ngày 06/9/2017 của Tòa án
nhân dân tỉnh An Giang bị kháng cáo, giữa các bên đương sự:

Người khởi kiện: Ông TVC, sinh năm 1950

Địa chỉ: Số 139, tổ 7, khóm AĐB, thị trấn BC, huyện TT, tỉnh An Giang (Có
mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông TVC là: Luật sư Phan
Ngọc Minh, Văn phòng Luật sư Hứa Hoàng Chấn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An
Giang.

Người bị kiện:

1/ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông BCB, Phó Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và xã hội tỉnh An Giang. (Có mặt).

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TT, tỉnh An Giang

Nhân chứng: VVL, sinh năm 1955

Cư trú: Số 52, LTK, phường MB, thành phố LX, tỉnh An Giang. Có mặt.

Người kháng cáo: Ông TVC là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn và lời khai của phía người khởi kiện ông TVC trình bày:

Năm 1978, ông theo sự vận động của ông VVL - Chính trị viên xã Đội xã LET, huyện TT, ông TVC tham gia lực lượng du kích xã tham gia chiến đấu chống Pôn Pốt, bảo vệ biên giới Tây nam của Tổ quốc. Ông đã 2 lần bị thương, các vết thương ở mặt, ngực, tay và 2 chân. Việc ông tham gia du kích xã và bị thương, được thủ trưởng đơn vị là ông VVL và ông VVL1 – Xã Đội trưởng xác nhận.

Ngày 31/7/1989, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TT cấp Giấy chứng nhận bị thương cho ông TVC. Sau đó, ông được hưởng chính sách như thương binh với tỷ lệ thương tật 41%.

Ngày 11/3/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TT ban hành Quyết định 2521/QĐ-UBND thu hồi Giấy chứng nhận bị thương của ông TVC. Ngày 23/6/2015, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang ban hành Quyết định 275/QĐ-SLĐTBXH đình chỉ chế độ ưu đãi và thu hồi quyền lợi đã hưởng sai đối với ông TVC. Lý do đình chỉ “*Hồ sơ thương tật của ông TVC không đúng sự thật, không hợp lệ và không đủ điều kiện hưởng chính sách như thương binh theo quy định*”.

Năm 2015, ông TVC khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh An Giang yêu cầu: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang thu hồi Quyết định 275/QĐ-SLĐTBXH ngày 23/6/2015 và khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của ông kể từ ngày 01/8/2014 đến ngày Tòa án xét xử và cấp lại giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh để ông tiếp tục thụ hưởng chính sách theo quy định chung của Nhà nước đối với người có công.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang thu hồi Quyết định 275/QĐ-SLĐTBXH ngày 23/6/2015, khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của ông TVC. Ngày 17/5/2016, ông TVC có đơn xin rút đơn khởi kiện. Tòa án đình chỉ việc giải quyết vụ án.

Ngày 14/11/2016, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang có Kết luận nội dung tố cáo số 2296/KL-SLĐTBXH.

Kết luận có nội dung:

Hồ sơ hưởng chính sách như thương binh của ông TVC là sai quy định, vì ông VVL1 là người cam kết trong hồ sơ thương binh không đủ điều kiện để cam kết do không trực tiếp chứng kiến trường hợp bị thương của ông TVC, không quản lý, lãnh đạo vào thời điểm xảy ra vụ việc và bản thân ông VVL1 đã rút lại Tờ xác nhận trước đây cho ông TVC. Bản thân ông TVC khai không đúng sự thật, sự việc. Tại Kết luận này kiến nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quyết định đình chỉ trợ cấp ưu đãi người hưởng chính sách như thương binh đối với ông TVC, thu hồi các khoản trợ cấp mà ông TVC đã hưởng sai, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện TT ban hành quyết định thu hồi Giấy chứng nhận bị thương đã cấp cho ông TVC.

Ngày 03/01/2017, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang ban hành Quyết định 11/QĐ-SLĐTBXH đình chỉ chế độ ưu đãi và thu hồi quyền lợi đã hưởng sai đối với ông TVC. Lý do đình chỉ: *“Hồ sơ thương tật của ông TVC không đúng sự thật, không hợp lệ và không đủ điều kiện hưởng chính sách như thương binh theo quy định”*.

Ngày 05/01/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TT ban hành Quyết định 66/QĐ-UBND thu hồi Giấy chứng nhận bị thương đã cấp cho ông TVC.

Ngày 10/02/2017, ông TVC khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu hủy Quyết định số 11/QĐ-SLĐTBXH ngày 03/01/2017 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang

Yêu cầu hủy Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 05/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện TT.

Theo văn bản và lời khai của phía người bị kiện Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang trình bày:

Thực hiện công tác giải quyết đơn tố cáo liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành (lĩnh vực người có công), Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang đã thụ lý giải quyết đơn tố cáo của công dân, tố cáo trường hợp của ông TVC, là người hưởng chính sách như thương binh là không đúng quy định.

Quá trình thụ lý, xác minh đơn tố cáo đã kết luận hồ sơ như thương binh của ông TVC sai quy định. Cụ thể ông VVL1 là người cam kết đã rút lại nội dung cam kết trước đây đối với ông TVC, lý do không trực tiếp chiến đấu cùng ông TVC, bản thân người cam kết không có mặt tại địa phương khi xảy ra việc bị thương của ông TVC. Vì vậy, không biết về trường hợp bị thương của ông TVC.

Ngoài ra, quá trình xác minh cho thấy, ông TVC đã gian dối trong quá trình thiết lập hồ sơ, khai thêm vết thương để hưởng chính sách của Nhà nước, nên đã

tạm đình chỉ chế độ trợ cấp chính sách như thương binh của ông TVC.

Ngày 23/10/2016, Đoàn xác minh đơn tố cáo đã có Báo cáo kết quả xác minh đối với hồ sơ như thương binh của ông TVC, báo cáo kết luận hồ sơ có sự gian dối, sai phạm trong quá trình thiết lập, được thể hiện cụ thể trong Kết luận số 2296/KL-SLĐTBXH ngày 14/11/2016 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

Mặt khác ông TVC đã khai gian dối trong hồ sơ thiết lập, theo hồ sơ thiết lập, ông TVC bị thương là do pháo của Pôn Pốt, những Tờ tường trình của ông TVC sau này và những người biết được trường hợp bị thương của ông là do đập trái nỏ (Lựu đạn của ta gài đánh lính Ngụy), theo hồ sơ ông là A trưởng du kích, nhưng thực tế ông là người được trưng dụng bảo vệ Tổ quốc phía Tây nam.

Cũng theo hồ sơ, ông nêu: Sau khi bị thương, được điều trị một tháng, sau đó tiếp tục công tác đến năm 1980 thì nghỉ. Sau khi kiểm chứng cho thấy, sau khi bị thương, ông không còn là du kích; việc điều trị vết thương là điều trị 01 tháng sau đó tiếp tục công tác, nhưng với những vết thương theo Bản giám định thương tật cho thấy không thể điều trị một tháng. Tất cả những vấn đề trên cho thấy hồ sơ của ông TVC khai không đúng sự thật. Khai man vết thương không có trong chiến đấu với giặc Pôn Pốt để hưởng chính sách của Nhà nước.

Việc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 11/QĐ-SLĐTBXH đình chỉ chế độ ưu đãi và thu hồi quyền lợi đã hưởng sai đối với ông TVC là đúng quy định và đầy đủ căn cứ pháp lý.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TT:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không gửi ý kiến bằng văn bản, không cung cấp hồ sơ cho Tòa án và cũng không tham gia suốt quá trình tố tụng tại Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 21/2017/HCST ngày 16/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, đã tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông TVC đối với Quyết định số 11/QĐ-SLĐTBXH ngày 03/01/2017 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang và Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 05/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện TT.

2/ Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông TVC được miễn án phí hành chính sơ thẩm, được nhận lại 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0009537 ngày 27/3/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Ngoài ra án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến thời hạn và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ông TVC làm đơn kháng cáo, nêu lý do:

Bản án sơ thẩm không thỏa đáng, gây thiệt hại quyền lợi của ông, đề nghị phúc xử lại chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông TVC.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Phía người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đòi hủy các quyết định hành chính của Sở Lao động, thương binh và xã hội An Giang và của UBND huyện TT.

Phía người bị kiện đề nghị giữ y án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.HCM tham gia phiên tòa cho rằng: Về thủ tục tố tụng Tòa án cấp phúc thẩm đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng trình tự, thủ tục theo luật định, tại phiên tòa những người tham gia tố tụng cũng đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung giải quyết đề nghị HĐXX sửa án sơ thẩm, chấp nhận khởi kiện và kháng cáo của ông TVC.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông TVC làm trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của ông TVC thì vụ án có quan hệ tranh chấp “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương binh và xã hội thuộc trường hợp thu hồi chứng nhận thương binh*”

Mà cụ thể là đòi hủy bỏ các quyết định hành chính sau đây:

1/ Quyết định số 11/QĐ-SLĐTBXH ngày 03/01/2017 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang.

Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 05/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện TT.

Quan hệ tranh chấp trên được pháp luật quy định tại điều 3, điều 30, điều 115 của Luật tố tụng hành chính; Các quy định về chế độ, chính sách đãi ngộ đối với thương binh của Chính phủ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ tranh chấp, giải quyết đúng thẩm quyền được pháp luật quy định tại điều 30, điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo của đương sự:

[3.1] Về thẩm quyền ban hành Quyết định hành chính:

Đối với Quyết định đình chỉ chế độ, thu hồi quyền lợi đã hưởng sai thì do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội ra quyết định. Trường hợp của ông TVC do Giám đốc ban hành là chưa đúng theo Điều 43 Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ lao động, Thương binh và Xã hội quy định do Sở Lao động, Thương binh và xã hội ban hành.

Đối với Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận bị thương đã cấp, theo hướng dẫn tại Điều 43 Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ lao động – Thương binh và Xã hội thì trường hợp này Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đề nghị cơ quan, đơn vị xác lập hồ sơ người có công thu hồi giấy tờ đã cấp. Theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 28 Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ thì trường hợp của ông TVC do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TT cấp giấy, nên người có thẩm quyền thu hồi Giấy đã cấp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TT. Quyết định số 66/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân huyện ban hành là chưa đúng các quy định nêu trên.

[3.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Do có đơn tố cáo của công dân, Sở Lao động - Thương binh xã hội tiến hành xác minh. Theo các tài liệu do ông TVC và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang cung cấp thì hồ sơ hưởng chính sách như thương binh của ông TVC được xác lập ngày 31/7/1989 do hai người là ông VVL (Chính trị viên xã đội) và VVL1 (Xã đội trưởng) xác nhận là đúng quy định tại Phần thứ ba Thông tư 05-TT/76 ngày 17/6/1976 của Phủ Chủ tịch.

Tuy nhiên, sau khi có đơn tố cáo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang tiến hành xác minh lại thì ông VVL1 lại có nhiều lời khai trình bày mâu thuẫn không giống nhau, ông VVL thì xác nhận thời điểm năm 1977-1978 ông TVC tham gia du kích xã, được phân công công tác tại địa phương, nhưng do nỏ trái được chuyển qua cho ông S băng bó vết thương.

Tại Biên bản xác minh ngày 09/10/2013 (Bút lục 137-138) ông TVC trình bày ông bị thương tại Kênh Năm Xã được ông LVT đưa đến ông HVS băng bó sau đó được đưa đến Bệnh viện TT điều trị.

Biên bản xác minh ngày 10/10/2013 ông LVT trình bày khi ông TVC bị thương tại Kênh Năm Xã, chính ông là người kè ông TVC đến cho ông S băng bó vết thương.

Khi xác minh ông HVS tại các Biên bản ngày 09/10/2013 (Bút lục 133-134) và ngày 22/7/2015 (Bút lục 92-93), ông S xác nhận trận phục kích đánh Pôn Pốt tại

Kênh Năm Xã ông TVC không bị thương ở hai chân, chỉ bị thương ở trán, cánh tay trái và vết thương xéo xuống ngực, xác nhận này phù hợp với trình bày của ông TVC tại Biên bản làm việc ngày 08/7/2016, trận đánh với Pôn Pôt chỉ bị thương ở mắt. Tại Biên bản này, ông TVC trình bày bị thương ở 2 chân là do được phân công đi cùng bộ đội thì bị nổ mìn, cả 2 lần ông bị thương đều do ông S băng bó.

Ông TVC trình bày khi bị thương ở chân ông nằm điều trị tại Bệnh viện TT có bác sĩ Ph và bác sĩ H trực tiếp điều trị, bác sĩ H nay đã chết, còn bác sĩ Ph hiện ngụ tại huyện Tịnh Biên. Hồ sơ thể hiện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xác minh đối với ông Ph là bác sĩ điều trị ông TVC trình bày không còn nhớ sự việc, không nhớ mặt ông TVC do bệnh nhân quá đông.

Quá trình xác minh, theo Biên bản xác minh làm việc với ông VVL1 ngày 04/10/2013 lúc 15giờ 5phút, kết thúc lúc 14giờ (BL 140) và cũng theo Biên bản làm việc với ông VVL1 ngày 04/10/2003 lúc 13giờ 20phút, kết thúc lúc 14 giờ 30phút (BL 142), với khoảng thời gian này không thể cùng một người mà làm việc trong nhiều khoảng thời trùng lập như vậy, do đó kết quả xác minh này mâu thuẫn về thời gian, nên chưa có căn cứ hợp pháp.

Tại Tờ khai ngày 04/4/2019 của ông VVL gửi Tòa án nhân dân cấp cao cũng tái xác nhận với nội dung:

“Với tư cách là người chỉ huy trực tiếp giao việc cho ông TVC trong giai đoạn chiến đấu chống Pôn Pôt ở xã LET, huyện TT, tôi khẳng định ông TVC bị thương hai lần là sự thật, không hề gian dối. Đối với thông tin cho rằng ông TVC tham gia lính ngụy bị thương là không TVC xác, thậm chí đã phủ nhận tinh thần chiến đấu của người dân trong chiến tranh biên giới Tây Nam giai đoạn 1977-1978 ở An Giang, Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về nội dung làm chứng của mình”.

Qua hồ sơ thể hiện ông TVC có tham gia du kích xã LET năm 1978, có bị thương ở trán, mặt, ngực, cánh tay, nhưng khi xác minh lại thì không thực hiện các thủ tục xác minh tại bệnh viện TT là chưa đầy đủ thủ tục.

Nên việc thu hồi chứng nhận thương binh của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang và của Chủ tịch UBND huyện TT là chưa đúng quy định pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm khi giải quyết vụ án hành chính đã chưa xem xét đầy đủ đến các căn cứ pháp lý và thực tế khách quan của vụ việc, để xác định tính có căn cứ và hợp pháp đối với các quyết định hành chính bị khởi kiện, từ đó bác yêu cầu của người khởi kiện, ngoài ra còn kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện TT và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang hướng dẫn ông TVC lập lại hồ sơ chứng nhận bị thương cho phù hợp với các vết thương khi ông tham gia chiến đấu là chưa

có cơ sở và thiếu tính thuyết phục, nên cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông TVC.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên phía người bị kiện chịu án phí HCST theo luật định.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo của phía người khởi kiện, nên người khởi kiện không phải chịu án phí HCPT.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông TVC, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng các Điều 3, 28, 115 Luật Tổ tụng hành chính.

Áp dụng Nghị quyết về lệ phí án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông TVC.

2/ Hủy Quyết định số 11/QĐ-SLĐTBXH ngày 03/01/2017 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang và Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 05/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện TT.

3/ Về án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch UBND huyện TT, tỉnh An Giang và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang mỗi người chịu số tiền 300.000đồng.

Hoàn lại cho ông TVC số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí HCST đã nộp theo Biên lai thu số 0009537 ngày 27/3/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

4/ Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông TVC không phải chịu.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.HCM.
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: VP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN